

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 05-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân T

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công B;

Bà Hoàng Thị C

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị C-Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Minh H-Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm Phạm Quốc C khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 861/2018/QĐXXST-HS ngày 24-9-2018 đối với bị cáo:

Phạm Quốc C; sinh năm 1976 tại Hải Phòng; giới tính: Nam; ĐKKHKT: Số 7/51 đường BĐ, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Phạm Quốc A (tên gọi khác N) và bà Lê Thị T; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Bích S và có 02 con, lớn sinh năm 1998, bé sinh năm 2012; tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 26/11/1998, bị Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội xử 20 năm tù giam về tội “Giết người”, ngày 30-8-2010, Phạm Quốc C được đặc xá theo Quyết định đặc xá số 1406 ngày 24-8-2010 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Tiền án đã được xóa án tích); bị cáo Phạm Quốc C bị tạm giữ từ ngày 25-4-2018, tạm giam ngày 26-4-2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 24-4-2018, Công an quận K kiểm tra tại nhà của Phạm Quốc C ở tổ Tân Khê, phường Đồng Hòa, quận K, thành phố Hải Phòng, phát hiện, bắt quả tang Phạm Quốc C có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ các túi nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Trong nhà của Phạm Quốc C còn có Nguyễn Văn C (sinh năm 1979; trú tại số 40 đường Quán Trữ, phường Lãm Hà, quận K, thành phố Hải Phòng). Nguyễn Văn C khai do Phạm Quốc C hỏi mượn mỏ hàn nên Nguyễn Văn C mang mỏ hàn đến nhà cho Phạm Quốc C mượn. Tang vật thu giữ, gồm:

- Thu giữ dưới nền nhà vị trí giữa tủ quần áo và hòm gỗ đoạn trước mặt Phạm Quốc C ngồi:

- + 01 chai nhựa có nắp ren xoáy đáy màu xanh, chai nhựa hình trụ cao khoảng 13 cm bên trong chứa chất lỏng không màu (mẫu số 1). Trên nắp ren xoáy đáy có đục 02 lỗ, một lỗ được cắm tẩu thủy tinh có một đầu hình cầu, dài khoảng 12 cm, tại đầu hình cầu có bám dính tạp chất (mẫu số 2); lỗ còn lại được cắm với ống thủy tinh dài khoảng 17 cm.

- + 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long để trên mặt hòm gỗ trong có 02 túi nilon màu trắng. 01 túi kích thước 3x2,5 cm, 01 túi kích thước 2x2 cm, trong cả hai túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 3).

- Thu giữ trong hộp nhựa hình trụ màu trắng có nắp ren xoáy đáy cao 9cm, đường kính 6,5 cm để dưới nền nhà cách chân phải của Phạm Quốc C ngồi khoảng 15 cm, cách vị trí của Nguyễn Văn C ngồi khoảng 60 cm. Trong hộp có chứa:

- + 01 túi nilon kích thước 6x8 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. 01 túi nilon kích thước 6,5x10 cm bên trong có 08 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng gồm: 04 túi nilon kích thước 2x2 cm và 04 túi nilon kích thước 2x2,5cm (mẫu số 4).

- + 01 hộp nhựa hình trụ cao 7cm, đường kính 4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 5).

- + 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước 7x8cm bên trong có 24 vỏ túi nilon kích thước 2x2,5cm và 22 vỏ túi nilon kích thước 2x2cm.

- Thu giữ một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 bật lửa khò; 01 túi nhựa kích thước 20x6cm có khóa bằng kim loại bên trong có 01 kéo cắt chỉ bằng kim loại đã qua sử dụng dài khoảng 10cm và 01 đoạn ống xúc tự chế từ vỏ lon bia Hà Nội dài khoảng 7cm một đầu vát nhọn.

- Thu giữ của Phạm Quốc C 01 điện thoại Nokia model 1133 đã qua sử dụng; số tiền 2.440.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Văn C 01 điện thoại HTC đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Quốc C, ngoài các tang vật thu giữ như đã nêu trên, quá trình khám xét không thu giữ bất cứ thứ gì khác liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 204/KLGD(Đ6) ngày 26-4-2018 của Phòng PC54-Phạm Quốc C an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Mẫu số 1 gửi giám định tìm thấy dấu vết chất ma túy, loại: Methamphetamine;

- Mẫu số 2 gửi giám định tìm thấy dấu vết chất ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng mẫu;

- Mẫu số 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7283 gam là loại Methamphetamine; Mẫu số 4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,9807 gam là loại Methamphetamine;

- Mẫu số 5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5071 gam là loại Methamphetamine;

- Chai nhựa đựng nước tiểu ghi tên Phạm Quốc C (mẫu số 6) gửi giám định tìm thấy dấu vết chất ma túy, loại Methamphetamine;

- Chai nhựa đựng nước tiểu ghi tên Nguyễn Văn C (mẫu số 7) gửi giám định tìm thấy dấu vết chất ma túy, loại Methamphetamine.

Đối với số tinh thể màu trắng thu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long và hộp nhựa màu trắng đều là của Phạm Quốc C. Số tinh thể này đều là ma túy đá, do Phạm Quốc C mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 24-4-2018 với giá là 1.600.000 đồng. Số ma túy này, Phạm Quốc C mua về với mục đích sử dụng cá nhân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Bích Sâm vợ của bị cáo số tiền 2.440.000 đồng và trả cho Nguyễn Văn Phạm Quốc C 01 điện thoại HTC đã qua sử dụng do không liên quan đến vụ án.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 30-8-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Quốc C khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Kiểm sát viên trình bày luận tội và tranh luận: Viện Kiểm sát nhân dân quận K giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Quốc C với mức án từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định; đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại

sau giám định, các vật chứng khác có liên quan đến vụ án và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia model 1133 đã qua sử dụng nhưng được tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo còn có mẹ già, các con còn nhỏ và vợ bị cáo thường xuyên đau ốm nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình để chăm sóc mẹ và nuôi dạy các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Quốc C tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo đã có hành vi cất giữ trái pháp luật chất ma túy theo kết luận giám định là loại Methamphetamine với tổng trọng lượng xác định được là 8,2161 gam để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo có một tiền án: Ngày 26-11-1998, Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội xử phạt 20 năm tù về tội Giết người. Ngày 30-8-2010, bị cáo được đặc xá theo Quyết định đặc xá số 1406 ngày 24/8/2010 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuy tiền án này đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới tương xứng tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; ông nội bị cáo là lão thành cách mạng (có xác nhận của Ban tổ chức Quận ủy Hồng Bàng). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Ngoài hình phạt chính, bị cáo Phạm Quốc C còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy của vụ án còn lại sau giám định (mẫu số 3,4,5) và vỏ bao bì của ba mẫu vật được niêm phong trong 02 bì thư theo niêm phong số 204/2018/PC54;

+ 01 chai nhựa (mẫu số 01); tàu thủy tinh (mẫu số 02) được niêm phong trong một hộp giấy theo niêm phong số 204/2018/PC54;

+ 01 đoạn ống thủy tinh dài 17 cm; 01 đoạn ống thủy tinh dài 5 cm; 01 đoạn ống nhựa dài 5 cm;

+ 01 bát lửa khò; 01 vỏ túi nilon kích thước 7x8 cm bên trong có chứa 24 túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm và 22 túi nilon kích thước 2x2 cm;

+ 01 túi nhựa kích thước 20x6 cm có khóa kim loại bên trong có 01 kéo cắt chỉ đã qua sử dụng dài 10cm; 01 ống xúc tự chế làm bằng vỏ lon bia Hà Nội dài 7cm có đầu vát nhọn; 01 vỏ túi vải lạnh hình chữ nhật kích thước 18x8 cm; 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng có nắp ren xoáy đáy cao 9 cm, đường kính 6,5 cm;

[8] Đối với chiếc điện thoại Nokia model 1133 của Phạm Quốc C không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cần trả lại bị cáo Phạm Quốc C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

[9] Đối với chiếc điện thoại HTC đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C qua điều tra xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Phạm Quốc C an quận K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Văn C là phù hợp.

[10] Đối với số tiền 2.440.000 đồng thu giữ của Phạm Quốc C, quá trình điều tra xác định số tiền này của chị Nguyễn Thị Bích S (vợ Phạm Quốc C) không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền nêu trên cho chị S là phù hợp.

- Về các vấn đề khác:

[11] Đối với Nguyễn Văn C có mặt ở nhà Phạm Quốc C tại thời điểm Phạm Quốc C bị Công an quận K bắt quả tang. Quá trình điều tra làm rõ Nguyễn Văn C không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Quốc C. Bản thân Nguyễn Văn C trước đó có sử dụng trái phép chất ma túy một mình tại nhà của Nguyễn Văn C. Do vậy Công an quận K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn C về hành vi này là phù hợp.

[12] Đối với đối tượng bán ma túy cho Phạm Quốc C tại đường tàu Trần Nguyên Hãn hiện không xác minh được nhân thân, lai lịch Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận K tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Quốc C 07 (Bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25 tháng 4 năm 2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy của vụ án còn lại sau giám định (mẫu số 3,4,5) và vỏ bao bì của ba mẫu vật được niêm phong trong 02 bì thư theo niêm phong số 204/2018/PC54;

+ 01 chai nhựa (mẫu số 01); tàu thủy tinh (mẫu số 02) được niêm phong trong một hộp giấy theo niêm phong số 204/2018/PC54;

+ 01 đoạn ống thủy tinh dài 17 cm; 01 đoạn ống thủy tinh dài 5 cm; 01 đoạn ống nhựa dài 5 cm;

+ 01 bát lửa khô; 01 vỏ túi nilon kích thước 7x8 cm bên trong có chứa 24 túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm và 22 túi nilon kích thước 2x2 cm;

+ 01 túi nhựa kích thước 20x6 cm có khóa kim loại bên trong có 01 kéo cắt chỉ đã qua sử dụng dài 10cm; 01 ống xúc tự chế làm bằng vỏ lon bia Hà Nội dài 7cm có đầu vát nhọn; 01 vỏ túi vải lạnh hình chữ nhật kích thước 18x8 cm; 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng có nắp ren xoáy đáy cao 9 cm, đường kính 6,5 cm;

(Đều đã được niêm phong) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-9-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án quận K, thành phố Hải Phòng;

Trả lại bị cáo Phạm Quốc C 01 chiếc điện thoại Nokia model 1133 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Quốc C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Phạm Quốc C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận K;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận K;
- Cơ quan THAHS Công an quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV27, PV21);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Vân T